

Số: /TTYT-KD  
V/v yêu cầu báo giá vật tư y tế lần 2

Lạng Giang, ngày 11 tháng 11 năm 2024

### **Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Biên bản Hội đồng khoa học Đơn vị ngày 23/9/2024 về việc thống nhất danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật của vật tư y tế đề nghị mua sắm phục vụ công tác chuyên môn của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang;

Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán gói thầu: “Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác chuyên môn năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang” với nội dung cụ thể như sau:

#### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Ông Phan Tú Thành

- Chức vụ: Trưởng Khoa Dược – VTTBYT

- Số điện thoại: 0933 775 866 Zalo số điện thoại: 0933 775 866

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư hoặc Khoa Dược – VTTBYT thuộc Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang – Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

- Nhận qua email: **phanthanh.bg@gmail.com**

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: **Từ ngày 12 tháng 11 năm đến trước 17h ngày 22 tháng 11 năm 2024.**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **100 ngày** kể từ ngày báo giá.

#### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Vật tư y tế đề nghị báo giá như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng bột bó	10cm x 270cm	Cuộn	500
2	Băng bột bó	15cm x 270cm	Cuộn	500
3	Băng cuộn	10cm x 5m; dệt bằng sợi bông 100% cotton	Cuộn	5.000
4	Băng dính vải	Kích thước 5cm x 5m, nền bằng vải lụa Taffeta phủ keo, số sợi: 44x ( $\geq 18$ sợi/cm <sup>2</sup> ), keo oxit kẽm không dùng dung môi, lõi nhựa liền với cánh bảo vệ	Cuộn	2.000
5	Gạc	7,5cm x 7,5cm x 6 lớp; đã tiệt trùng, không dệt mép	Miếng	2.000
6	Gạc phẫu thuật	10cm x 10cm x 8 lớp, đã tiệt trùng,	Miếng	5.000
7	Túi đựng rác thải	Các màu: đen, xanh, vàng, trắng. Kích thước 80 x 80 cm hoặc kích thước: 70 x 110 cm, đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Y tế	Kg	1.000
8	Túi đựng rác thải	Các màu: đen, xanh, vàng, trắng. Kích thước 60 x 60 cm hoặc kích thước: 60 x 80 cm, đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Y tế	Kg	1.000
9	Ống nghiệm có chất chống đông EDTA	Dung tích 2ml, kích thước 12mm (hoặc 13mm) x 75mm, nắp cao su có thể đâm xuyên kim để lấy máu	Cái	60.000
10	Ống nghiệm máu chứa chất chống đông Heparine lithium	Dung tích 2ml, kích thước 12mm (hoặc 13mm) x 75mm, nắp cao su có thể đâm xuyên kim để lấy máu	Cái	40.000
11	Ống nghiệm máu chứa chất chống đông Natricitrat 3,8%	Dung tích 1,8 ml, nắp cao su có thể đâm xuyên kim để lấy máu	Cái	500
12	Ống lưu mẫu máu kháng đông Natri Citrate	Dung tích 2ml, kích thước 12mm (hoặc 13mm) x 75mm, nắp cao su có thể đâm xuyên kim để lấy máu	Chiếc	1.000
13	Dây thở oxy 2 nhánh	Các cỡ XS, S, M, L, chiều dài $\geq 2,0$ m, sản xuất từ chất liệu nhựa PVC y tế	Bộ	2.000
14	Túi bọc camera	Dùng trong phẫu thuật, đã tiệt trùng. Túi bằng nylon, kích thước 9cm x 14cm. Dây bằng cotton, ống bằng nylon, kích thước 18cm x 230cm	Chiếc	1.000

15	Ống nước tiêu	Chất liệu nhựa PP, kích thước : 16 x 100 mm, có nắp	cái	20.000
----	---------------	---	-----	--------

3. Địa điểm cung cấp: Hàng hóa được vận chuyển, bàn giao, nghiệm thu tại Kho của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang – Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Việc thanh toán cho Nhà thầu bằng chuyên khoản, số lần thanh toán là nhiều lần khi hoàn thành việc giao hàng từng lần theo dự trù của Chủ đầu tư.

- Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Nhà thầu được thanh toán toàn bộ giá hợp đồng khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng. Trường hợp khối lượng công việc thực hiện ít hơn khối lượng theo hợp đồng thì hai bên phải ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng, trong đó nêu rõ giá hợp đồng mới tương ứng với khối lượng công việc thực tế].

6. Các thông tin khác:

- Tài liệu có liên quan về hàng hóa báo giá (nếu có) gồm:

+ Sổ lưu hành hoặc sổ giấy phép nhập khẩu phù hợp với trang thiết bị y tế báo giá theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [98/2021/NĐ-CP](#) ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

+ Thông tin kê khai giá hoặc niêm yết giá và đường Link tra cứu (nếu có);

+ Hợp đồng cung cấp hàng hóa chào giá trong thời gian không quá 12 tháng tính đến thời điểm báo giá (nếu có);

- Tài liệu khác.

Đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm báo giá./.

**Nơi nhận:**

- Công TT đơn vị;

- Lưu: VT, KD, HSĐT.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Mạnh**

## MẪU BÁO GIÁ

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang, chúng tôi.... [*ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh*] báo giá cho các loại vật tư y tế như sau:

### 1. Vật tư y tế đề nghị báo giá như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất, Xuất xứ	Mã HS	Năm sản xuất	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1.											
2.											
3.											
4.											
5.											
		Tổng giá trị thành tiền									
		Bằng chữ:									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: **100 ngày**, kể từ ngày báo giá.

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày .... tháng..... năm 20.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*